

Số: /2025/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

(DỰ THẢO)

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Chăn nuôi và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và
Môi trường tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 92/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức

bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Thành lập Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hợp nhất phòng Thủy sản và Chi cục Chăn nuôi và Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày tháng năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngàyvà bãi bỏ Quyết định số 31/QĐ-SNN ngày 01/02/2016 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi Cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Các cục: Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản và Kiểm ngư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh,
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp
và Môi trường tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Quyết định số:/2025/QĐ-UBND ngày / /2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

2. Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai, có chức năng tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về chăn nuôi, thú y và thủy sản theo quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản và các quy định khác có liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành theo phân công của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng theo quy định pháp luật.

3. Trụ sở làm việc của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản đặt tại số 11, đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại giao dịch: (02513) 822980.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản

1. Về chăn nuôi, thú y

a) Tham mưu Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: chiến lược, kế hoạch phát triển chăn nuôi, quy định mật độ chăn nuôi của địa phương; quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; chính sách hỗ trợ, sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc thú y; các quy định, chính sách, hướng dẫn về hoạt động giết mổ, kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; chương trình giám sát, khống chế, thanh toán dịch bệnh động vật, xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;

b) Tham mưu Giám đốc Sở giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng và tổ chức vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật, vùng chăn nuôi, sản xuất, chế biến thức ăn chăn nuôi, giết mổ động vật tập trung, sơ chế, chế biến các sản phẩm có nguồn gốc động vật gắn với xử lý chất thải và bảo vệ môi trường; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật; xây dựng cơ sở dữ liệu, cập nhật số liệu, khai thác, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi; cơ sở dữ liệu về giám sát dịch bệnh động vật và thông tin dự báo, cảnh báo dịch bệnh động vật tại địa phương;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động chăn nuôi, hoạt động thú y trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam khi được ủy quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống vật nuôi; quản lý giống vật nuôi; quản lý thức ăn chăn nuôi và các vật tư khác thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thú y theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về thuốc thú y, vật tư, hàng hóa thuộc lĩnh vực chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh sau khi được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

g) Thực hiện nhiệm vụ quản lý về kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; hành nghề thú y; quản lý thuốc thú y theo quy định của pháp luật;

h) Kiểm tra nhà nước về chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu sau thông quan, thức ăn chăn nuôi sản xuất và lưu hành trong nước trên địa bàn tỉnh; kiểm tra điều kiện, đánh giá giám sát duy trì điều kiện của cơ sở sản xuất thức ăn chăn

nuôi; giám sát việc tiêu hủy đối với thức ăn chăn nuôi vi phạm chất lượng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra điều kiện chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa, quy mô nhỏ; đánh giá giám sát duy trì điều kiện chăn nuôi đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn theo quy định của pháp luật.

2. Về thủy sản

a) Tham mưu Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền: Kế hoạch bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định; quyết định công nhận và giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên; quyết định thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cấp tỉnh; quy định bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong danh mục theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu Giám đốc Sở giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản; quản lý đối với khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản; điều tra, xác định bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh trong rừng đặc dụng, phòng hộ, nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản; xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy sản trên địa bàn tỉnh và cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản;

c) Thực hiện quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản; phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định pháp luật;

d) Tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

đ) Thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

e) Quản lý khai thác thủy sản nội địa trên địa bàn tỉnh theo quy định;

g) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn tỉnh; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Tham mưu xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học trong chăn nuôi, thủy sản theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, thông báo tiếp nhận hợp quy, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về chăn nuôi, thú y, thủy sản thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Chi cục; tổ chức công tác thống kê diễn biến đất dành cho chăn nuôi, mặt nước nuôi trồng thủy sản và các hoạt động thông tin, lưu trữ, thống kê khác phục vụ yêu cầu quản lý của ngành nông nghiệp và môi trường theo quy định.

6. Thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các dự án và xây dựng mô hình phát triển về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch được giao.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và theo phân công hoặc ủy quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định của pháp luật.

8. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản theo quy định của pháp luật.

9. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào hoạt động chăn nuôi, thú y, thủy sản trên địa bàn tỉnh; trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh.

11. Thực hiện chương trình cải cách hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

12. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, viên chức và người lao động cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, và số lượng người làm việc trong đơn vị; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của cấp có thẩm quyền.

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của cấp có thẩm quyền.

14. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

15. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho công chức, viên chức, nhân viên thú y cấp xã; tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chăn nuôi, thú y, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

16. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các trạm trực thuộc Chi cục.

17. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản

1. Lãnh đạo Chi cục, gồm: Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục.

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Chi cục trưởng phân công; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Chăn nuôi;
- c) Phòng Thú y;
- d) Phòng Kiểm dịch động vật;
- e) Phòng Thủy sản.

3. Các trạm trực thuộc gồm:

- a) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản thành phố Biên Hoà;
- b) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản thành phố Long Khánh;
- c) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Trảng Bom;
- d) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Thống Nhất;
- e) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Xuân Lộc;
- f) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Cẩm Mỹ;
- g) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Long Thành;
- h) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Nhơn Trạch;
- i) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Định Quán;
- k) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Tân Phú;
- l) Trạm Chăn nuôi và Thủy sản huyện Vĩnh Cửu.

Các Trạm thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản chịu sự điều hành, quản lý trực tiếp của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản; có trụ sở, có tài khoản và con dấu riêng để giao dịch và hoạt động theo quy định pháp luật.

4. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục:Trạm xét nghiệm và Vật tư Thú y.

a) Trạm Xét nghiệm và Vật tư thú y là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản; tham mưu giúp Chi cục trưởng thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp dịch vụ công được giao về lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản và cung ứng, bảo quản vật tư, thuốc thú y, hóa chất phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh.

b) Trạm Xét nghiệm và Vật tư thú y chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế, hoạt động của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản.

c) Trạm Xét nghiệm và Vật tư thú y có tư cách pháp nhân, trụ sở, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Về biên chế

Biên chế, số lượng người làm việc của Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản nằm trong tổng số biên chế của Sở Nông nghiệp và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản hoạt động theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm được Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy định này.

2. Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản làm việc theo chế độ thủ trưởng, Chi cục trưởng quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục quản lý và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Các Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

3. Trưởng các phòng, trạm chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả hoạt động của đơn vị về nhiệm vụ được phân công.

4. Chi cục tổ chức họp giao ban định kỳ, đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để triển khai nhiệm vụ và đột xuất do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chi cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường. Chi cục trưởng có trách nhiệm chấp hành các quyết định, chỉ đạo của Giám đốc Sở, báo cáo công tác đến Giám đốc Sở theo quy định và khi có yêu cầu; cung cấp tài liệu cần thiết cho Giám đốc Sở để phục vụ việc trả lời

kiến nghị của cử tri, trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề trong phạm vi chuyên ngành, lĩnh vực do Chi cục quản lý.

2. Đối với Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư

a) Chi cục chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư. Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản có trách nhiệm báo cáo công tác chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý đến Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư đồng thời báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định và khi có yêu cầu.

b) Trong trường hợp chỉ đạo của Cục Chăn nuôi và Thú y, Cục Thủy sản và Kiểm ngư khác với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Nông nghiệp và Môi trường về cùng một nội dung công việc thì phải báo cáo Giám đốc Sở để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Đối với các tổ chức, cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh

a) Đối với các cơ quan Sở, ban, ngành cấp tỉnh

Chi cục trưởng thực hiện mối quan hệ phối hợp với các cơ quan Sở, ban, ngành cấp tỉnh về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc phối hợp lực lượng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chi cục được giao; đề nghị và chịu sự hướng dẫn của các Sở, ban, ngành về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành khác có liên quan đến nhiệm vụ của Chi cục; cung cấp thông tin theo quy định, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành thuộc lĩnh vực Chi cục quản lý hoặc phối hợp lực lượng với các cơ quan thuộc các Sở, ban ngành khác khi được yêu cầu.

b) Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Chi cục có mối quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên tinh thần cộng đồng trách nhiệm nhằm hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ chung của Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao.

e) Đối với các tổ chức, cơ quan cấp huyện có liên quan

Chi cục có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản tổ chức triển khai, tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị có liên quan

căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện nội dung Quy định này.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn trong Quy định này có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.